

Số: ~~770~~ /KH-SCT

Quảng Bình, ngày ~~01~~ tháng 10 năm 2014

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2014

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ Ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 163/2010/TTLT/BTC-BNV ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 ban hành quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND ngày 04/11/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-SNV ngày 22/01/2014 của Sở Nội vụ về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức, biên chế sự nghiệp và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của năm 2014; Quyết định số 98/QĐ-SNV ngày 09/5/2014 của Sở Nội vụ về việc giao bổ sung chỉ tiêu biên chế công chức, biên chế sự nghiệp và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của năm 2014;

Căn cứ Công văn số 559/SNV-CCVC ngày 08/5/2013 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung về tuyển dụng, thay đổi chức danh

nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng viên chức theo Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 của UBND tỉnh.

Căn cứ Công văn số 1220/SNV-CCVC ngày 24/9/2014 của Sở Nội vụ về việc thẩm định kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2014 của Sở Công Thương.

2. Căn cứ thực tiễn

Tuyển dụng viên chức nhằm bổ sung các chức danh, vị trí việc làm đang còn thiếu cán bộ tại Chi cục Quản lý thị trường, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại. Đảm bảo cán bộ có năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt, đủ về số lượng, đáp ứng được yêu cầu công việc, phù hợp với vị trí việc làm, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Xét đề nghị của Chi cục Quản lý thị trường tại kế hoạch số 301/KH-QLTT ngày 13/6/2014 và của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tại công văn số 52/KC ngày 24/6/2014 về việc đề nghị tuyển dụng viên chức năm 2014.

Do vậy, Sở Công Thương Quảng Bình xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2014 như sau:

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Chỉ tiêu, hình thức tuyển dụng

- Chỉ tiêu (có biểu phụ lục số 1 đính kèm): 05 chỉ tiêu;
- Hình thức tuyển dụng: Thi tuyển 05 chỉ tiêu;

2. Vị trí việc làm cần tuyển dụng: 05 vị trí

- + Tại Chi cục Quản lý thị trường 03 chỉ tiêu;
- + Tại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại 02 chỉ tiêu;

Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển (có biểu phụ lục số 2 đính kèm).

3. Nội dung tuyển dụng

3.1. Đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

3.1.1. Người đăng ký dự tuyển phải có tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;

d) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm;

e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm phù hợp với thực tế của đơn vị tuyển dụng nhưng không được trái quy định pháp luật;

3.1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3.2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức do Sở Công Thương phát hành (thí sinh đăng ký dự tuyển mua hồ sơ tại Văn phòng Sở).

Hồ sơ gồm có:

- Đơn đăng ký dự tuyển viên chức;
- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- Bản sao giấy khai sinh;
- Bản chụp các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển;
- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận;
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;
- Bản chụp sổ hộ khẩu;
- 02 phong bì dán tem, ghi rõ địa chỉ người nhận, 02 ảnh cỡ 4x6.

Lưu ý: Đối với bản gốc các văn bằng, chứng chỉ và giấy tờ liên quan, người dự tuyển xuất trình để kiểm tra, đối chiếu khi có thông báo trúng tuyển.

3.3. Quy định đăng ký nguyện vọng dự tuyển

Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký 01 vị trí tuyển dụng.

3.4. Lệ phí đăng ký dự tuyển

Mức thu: 260.000 đồng/thí sinh.

3.5. Thời hạn và địa điểm tiếp nhận hồ sơ

- Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển: Trong vòng 20 ngày làm việc kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.
- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự tuyển: Tại Sở Công Thương tỉnh Quảng Bình, số 11 Quang Trung, thành phố Đồng Hới. Điện thoại: 052.3822.019.

3.6. Nội dung kiến thức ôn tập liên quan đối với người dự tuyển

3.6.1. Vị trí việc làm tại Chi cục Quản lý thị trường:

Luật Viên chức năm 2010; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương, Chi cục Quản lý thị trường; Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sở hữu trí tuệ năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn; Thông tư số 09/2013/TT-BCT ngày 02/5/2013 của Bộ Công Thương quy định về hoạt động về kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính của Quản lý thị trường; Thông tư số 07/2014/TT-BCT ngày 14/02/2014 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng trang phục, phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và thẻ kiểm tra thị trường của Quản lý thị trường; Thông tư số 13/2014/TT-BCT ngày 14/5/2014 của Bộ Công Thương quy định về hoạt động công vụ của công chức Quản lý thị trường.

3.6.2. Vị trí việc làm tại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại:

Luật Viên chức năm 2010, Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công & Xúc tiến thương mại; Luật giao dịch thương mại điện tử năm 2005; Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử; Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên mạng; Thông tư số 12/2013/TT-BCT ngày 20/6/2013 của Bộ Công Thương quy định về thủ tục thông báo, đăng ký và công bố thông tin liên quan đến website thương mại điện tử; Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 11/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2014 – 2020”.

3.7. Nội dung và hình thức thi

- Môn kiến thức chung:

Hình thức: Thi viết về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về ngành hoặc lĩnh vực tuyển dụng.

Thời gian thi: 120 phút

- Môn nghiệp vụ chuyên ngành, gồm 2 phần thi:

- + Thi viết, thời gian: 180 phút
- + Thi thực hành: thời gian 20 phút/người

- Môn tin học văn phòng:

Hình thức: Thi trắc nghiệm trong thời gian 30 phút; yêu cầu nội dung kiến thức, kỹ năng tương đương trình độ B.

- Môn ngoại ngữ:

Hình thức: Thi viết, thời gian 60 phút

- + Thi tiếng Anh đối với các vị trí việc làm, mã dự tuyển số 2, 3, 4 và 5
- + Thi tiếng Trung đối với vị trí việc làm, mã dự tuyển số 1

3.8. Cách tính điểm

- Bài thi được chấm theo thang điểm 100.
- Điểm các môn thi được tính như sau:
 - + Môn kiến thức chung: Tính hệ số 1.
 - + Môn nghiệp vụ chuyên ngành: Phần thi viết tính hệ số 1; phần thực hành tính hệ số 2.
- Kết quả thi là tổng số điểm của bài thi môn kiến thức chung và bài thi nghiệp vụ chuyên ngành.
- Điểm thi môn Ngoại ngữ và Tin học văn phòng là điểm điều kiện (thí sinh phải đạt từ 50 điểm trở lên) và không tính vào tổng số điểm thi.

3.9. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải tham dự đủ các bài thi theo quy định, mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên và được xác định theo nguyên tắc: Người trúng tuyển có kết quả thi lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có tổng số điểm bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu tổng số điểm bài thi nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- + Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
- + Thương binh;
- + Người hưởng chính sách như thương binh;
- + Con liệt sĩ;
- + Con thương binh;
- + Con của người hưởng chính sách như thương binh;
- + Người dân tộc ít người;
- + Đội viên thanh niên xung phong;

- + Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
- + Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;
- + Người dự tuyển là nữ.

c) Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại điểm b mục này, thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức trực tiếp phỏng vấn và quyết định người trúng tuyển.

d) Không thực hiện việc bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Thời gian, các bước tiến hành tuyển dụng

a) Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận hồ sơ:

- Sở Công Thương đăng thông báo tuyển dụng trên báo Quảng Bình, website của tỉnh, của Sở Công Thương và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển trong vòng 20 ngày làm việc kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Trước ngày tổ chức thi tuyển 10 ngày làm việc Hội đồng tuyển dụng lập danh sách người đủ điều kiện dự tuyển niêm yết tại bảng thông báo của Văn phòng Sở Công Thương Quảng Bình và thông báo trên website của Sở.

b) Tổ chức tuyển dụng:

- Giám đốc Sở Công Thương quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2014; Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo quy định về tuyển dụng và nguyên tắc làm việc tập thể, kết luận theo đa số.

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc thi tuyển, Hội đồng tuyển dụng tổ chức chấm thi và tổng hợp kết quả xét tuyển.

c) Thông báo kết quả tuyển dụng:

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thi tuyển, Hội đồng tuyển dụng niêm yết công khai kết quả thi tuyển tại trụ sở của Sở Công Thương và thông báo trên website của Sở.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày niêm yết công khai kết quả thi tuyển, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi tuyển. Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng tổng hợp báo cáo Chủ tịch Hội đồng tổ chức chấm phúc khảo trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định tại khoản này.

- Sau khi thực hiện các quy định tại điểm c, mục 4 này, Giám đốc Sở phê duyệt kết quả tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ đã đăng ký.

5. Hợp đồng làm việc

a) Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến ký hợp đồng làm việc.

b) Trong thời hạn chậm nhất là 20 ngày làm việc, kể từ ngày hợp đồng làm việc được ký kết, người trúng tuyển phải đến nhận việc.

- Trường hợp người trúng tuyển có lý do chính đáng mà không thể đến nhận việc thì phải làm đơn xin gia hạn trước khi kết thúc thời hạn nêu trên gửi Giám đốc Sở xem xét, quyết định.

- Trường hợp người trúng tuyển không đến ký hợp đồng làm việc trong thời hạn quy định tại điểm a thì hủy bỏ kết quả trúng tuyển hoặc đến nhận việc sau thời hạn quy định tại điểm b thì chấm dứt hợp đồng đã ký kết.

- Trường hợp người được tuyển dụng bị hủy bỏ quyết định tuyển dụng, Giám đốc Sở quyết định tuyển dụng người có kết quả tuyển dụng thấp liền kề ở vị trí tuyển dụng đó, nếu người đó đảm bảo có đủ các điều kiện quy định tại điểm a, điểm b mục 3.9 của Kế hoạch này. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thấp liền kề bằng nhau thì Giám đốc Sở tổ chức trực tiếp phỏng vấn những người này để quyết định người trúng tuyển.

6. Phân công và tổ chức thực hiện

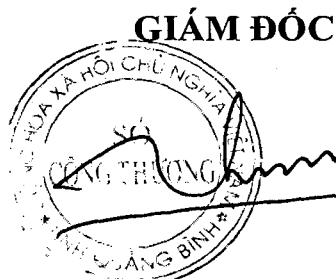
- Văn phòng Sở Công Thương Quảng Bình tham mưu thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2014 để thực hiện tuyển dụng; phối hợp với Chi cục Quản lý thị trường, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thông báo công khai tuyển dụng trên báo Quảng Bình, website của tỉnh, của Sở Công Thương và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan theo quy định.

- Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2014 căn cứ quy định của pháp luật về thi tuyển viên chức và nội dung trong Kế hoạch này để thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2014 của Sở Công Thương, kính đề nghị Sở Nội vụ thẩm định./.

Nơi nhận: 

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục QLTT;
- Trung tâm KC & XTTM;
- Lưu: VT, VP.



Phan Văn Thường

**TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM, TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2014**

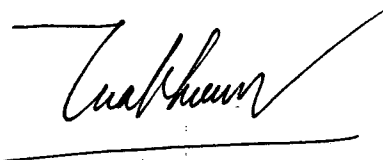
(Kèm theo Kế hoạch tuyển dụng viên chức số 740/KH-SCT ngày 07/10/2014 của Sở Công Thương Quảng Bình)

(Kèm theo Kế hoạch tuyển dụng viên chức số 7/KH-TD/NG-7/2021)

Mã số dự tuyển	Hạng chức danh nghề nghiệp, Mã số viên chức	Chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn, năng lực theo yêu cầu				
				Trình độ chuyên môn, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ	Điều kiện khác	Ghi chú
I	TẠI CHI CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG							
1	Viên chức hạng III, 01.003	01	Viên chức phụ trách, theo dõi tổng hợp, công tác thương mại Quốc tế (hoạt động thương mại với Trung Quốc)	Cử nhân Kinh tế học, chuyên ngành Thương mại và Kinh tế Quốc tế; Kinh doanh thương mại	B	Tiếng Trung (Trình độ HSK)		
2	Viên chức hạng III, 01.003	01	Viên chức phụ trách, theo dõi công tác quản lý địa bàn	Cử nhân, chuyên ngành Kinh doanh thương mại; Tài chính - Ngân hàng	B	Anh B		
3	Viên chức hạng III, 01.003	01	Viên chức phụ trách, theo dõi lĩnh vực kinh doanh dịch vụ TC-NH và quản lý địa bàn	Cử nhân, chuyên ngành Kinh doanh thương mại; Tài chính - Ngân hàng	B	Anh B		
II	TẠI TRUNG TÂM KHUYẾN CÔNG VÀ XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI							
4	Viên chức hạng III, 01.003	01	Viên chức phụ trách công tác vận hành sàn giao dịch thương mại điện tử	Cử nhân, chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng; Quản trị kinh doanh	B	Anh B		

5	Viên chức hạng III, 01.003	01	Viên chức phụ trách công tác vận hành sản giao dịch thương mại điện tử	Cử nhân, chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng; Quản trị kinh doanh	B	Anh B		
---	-------------------------------	----	--	--	---	-------	--	--

LẬP BIỂU



Nguyễn Tuấn Khiêm

GIÁM ĐỐC



Phan Văn Thường